

Số: 3007 /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 30 tháng 12 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt và Công bố kết quả điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2022**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 979/QĐ-BNV ngày 18/11/2020 của Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án “Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin đánh giá cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt và công bố kết quả điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2022 (có các Phụ lục và Báo cáo kèm theo).

**Điều 2.** Căn cứ kết quả được công bố, Giám đốc các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tổ chức quán triệt, phân tích, rút kinh nghiệm, có giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công, cải thiện Chỉ số hài lòng về dịch vụ hành chính công trong những năm tiếp theo.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Vụ CCHC Bộ Nội vụ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh; Hội Cựu chiến binh tỉnh;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Báo Lai Châu;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trang cải cách hành chính tỉnh;
- Lưu: VT, KS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



**Tổng Thanh Hải**

**PHỤ LỤC 01:**  
**Chỉ số hài lòng năm 2022 của các sở**

STT	Tên đơn vị	Chỉ số hài lòng năm 2022	Xếp hạng năm 2022
1	Sở Giáo dục và Đào tạo	100.00%	1
2	Sở Nội vụ	99.59%	2
3	Sở Tài chính	99.17%	3
4	Sở Thông tin và Truyền thông	98.40%	4
5	Sở Xây dựng	97.86%	5
6	Sở Khoa học và Công nghệ	96.82%	6
7	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	95.98%	7
8	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	95.53%	8
9	Sở Kế hoạch và Đầu tư	94.06%	9
10	Sở Tư pháp	93.64%	10
11	Sở Y tế	92.97%	11
12	Sở Công thương	91.09%	12
13	Sở Tài nguyên và Môi trường	90.49%	13
14	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	90.43%	14
15	Sở Giao thông vận tải	88.69%	15
<b>Chỉ số hài lòng chung các sở năm 2022</b>		<b>93.58%</b>	

**PHỤ LỤC 02:**  
**Chỉ số hài lòng năm 2022 của UBND các huyện, thành phố**

<b>STT</b>	<b>Tên đơn vị</b>	<b>Chỉ số hài lòng năm 2022</b>	<b>Xếp hạng năm 2022</b>
1	Thành phố Lai Châu	95.57%	1
2	Huyện Nậm Nhùn	93.77%	2
3	Huyện Than Uyên	93.13%	3
4	Huyện Tam Đường	89.20%	4
5	Huyện Mường Tè	86.12%	5
6	Huyện Phong Thổ	83.16%	6
7	Huyện Tân Uyên	80.79%	7
8	Huyện Sìn Hồ	77.69%	8
<b>Chỉ số hài lòng cấp huyện năm 2022</b>		<b>87.35%</b>	